

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 02-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đình Hưởng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Lê Quang Xet;

2/ Bà Võ Thị Hồng Tươi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Phong - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 30 tháng 01 và 02 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

N, sinh năm 1993; tại tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: Ấp T, xã V, huyện Đ, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 00/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Lây D và bà Thạch Thị L; sống chung như vợ chồng với Nguyễn Văn T; có con sinh ngày 19/01/2023; tiền án: Không; tiền sự: Không; được cho tại ngoại, bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N là đối tượng nghiện ma túy, N bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2022, loại ma túy N sử dụng là ma túy đá Methamphetamine. N sống như vợ chồng với Nguyễn Văn T tại phòng A12 khu nhà trọ Đức Mạnh thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 13 giờ ngày 15/6/2023, N đang ở tại phòng A12 thì có người tên Đông (không rõ nhân thân) là người trước đó có bán ma túy cho N đến chơi. Lúc này, N hỏi Đông mua ma túy đá với số tiền 500.000 đồng thì Đông đồng ý bán, Đông đưa cho N 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, N đưa cho Đông số tiền 500.000 đồng. Sau đó, Đông đi đâu không rõ, còn N lấy số ma túy mua được cất giấu trong người. Đến ngày 16/6/2023, N lấy một phần ma túy mua được ra sử dụng, số ma túy còn lại bên trong 02 gói nylon miệng hàn kín, N cất giấu vào túi quần để tiếp tục sử dụng dần.

Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 18/6/2023, lực lượng Công an phường Uyên Hưng tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ của bị cáo thì phát hiện trong túi quần bên trái đang mặc của N có 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, N khai nhận đây là ma túy của N cất giấu để sử dụng. Công an phường Uyên Hưng tiến hành Nêm phong và thu giữ 02 gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và đưa N về trụ sở Công an phường Uyên Hưng lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ vụ việc ban đầu và chuyển N cùng hồ sơ, vật chứng thu giữ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tân Uyên thụ lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 345/KL-KTHS(MT) ngày 22/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng thu giữ của N gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,2807g.

Cáo trạng số 22/CT-VKSTU ngày 04/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên truy tố bị cáo N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị mức án đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; tịch thu tiêu hủy lượng ma túy còn lại sau giám định.

Bị cáo không ý kiến gì tại phần tranh luận, lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, tỏ thái độ ăn năn, hối hận và mong muốn được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất lời

khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở xác định ngày 18/6/2023, tại nhà trọ Đức Mạnh thuộc khu phố 7, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, bị cáo N có hành vi cất giấu 0,2807g ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật hình sự nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố cũng như luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, hiện đang phải nuôi con nhỏ nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Xét đề nghị phạt tù của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Lượng ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,258g ma túy còn lại sau giám định trong bì thư Nêm phong ký hiệu 345/PC09.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/01/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên)

3. Về án phí sơ thẩm:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Công an thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Đình Hưởng